

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ THANH AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 95/QĐ-UBND

Thanh An, ngày 14 tháng 07 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai Quyết toán ngân sách xã Thanh An năm 2021**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ THANH AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Nghị quyết 06/NQ-HĐND ngày 30/06/2021 của Hội đồng nhân dân xã Thanh An về việc phê chuẩn Quyết toán thu chi ngân sách xã Thanh An năm 2021;*

*Xét đề nghị của cán bộ Tài chính kế toán ngân sách xã.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu Quyết toán thu chi ngân sách xã Thanh An năm 2020 (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, công chức tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT,



**Nguyễn Đắc Chiêm**



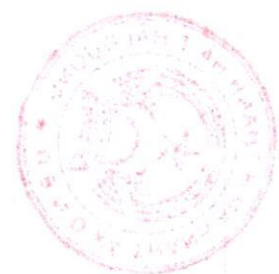


## CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

NỘI DUNG	QUYẾT TOÁN	NỘI DUNG CHI	QUYẾT TOÁN
<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>17.213.864.684</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>17.213.864.684</b>
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	96.628.548	I. Chi đầu tư phát triển	12.012.425.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ <sup>(1)</sup>	9.052.626.631	II. Chi thường xuyên	5.052.371.550
III. Thu bổ sung	8.047.007.000	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách sang năm sau	149.068.134đ
- Bổ sung cân đối	3.759.329.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	4.287.678.000		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước	0		
V. Thu viện trợ	0		
VI. Thu chuyển nguồn	17.602.505		







**QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021**  
(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		QUYẾT TOÁN		SỐ SẴNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>			<b>17.213.864.684</b>	<b>17.213.864.684</b>		
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	58.000.000	58.000.000	96.628.548	96.628.548		166,6
	Phí, lệ phí	18.000.000	18.000.000	16.477.000	16.477.000		91,54
	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000.000	20.000.000	21.083.000	21.083.000		105,42
	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			21.568.548	21.568.548		
	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân			37.500.000	37.500.000		
	Thu khác						
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>121.600.000</b>	<b>121.600.000</b>	<b>9.052.626.631</b>	<b>9.052.626.631</b>		7.444,59
I	Các khoản thu phân chia	121.600.000	121.600.000	251.778.552	251.778.552		207,05
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	15.000.000	15.000.000	16.032.000	16.032.000		106,88
	- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	6.600.000	6.600.000	7.700.000	7.700.000		116,67

	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	100.000.000	100.000.000	228.046.552	228.046.552	228,05
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tính quy định	7.098.000.000	7.098.000.000	8.800.848.079	8.800.848.079	123,38
	-Thu tiền sử dụng đất	7.050.000.000	7.050.000.000	8.698.065.810	8.698.065.810	208,11
	-Thuế giá trị gia tăng	33.000.000	33.000.000	68.677.551	68.677.551	227,36
	- Thuế thu nhập cá nhân	15.000.000	15.000.000	34.104.718	34.104.718	
<b>III</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)</b>					
<b>IV</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>			<b>17.602.505</b>	<b>17.602.505</b>	
<b>V</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>					
<b>VI</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>8.047.007.000</b>	<b>8.047.007.000</b>	<b>8.047.007.000</b>	<b>8.047.007.000</b>	214,05
	- Thu bổ sung cân đối	3.759.329.000	3.759.329.000	3.759.329.000	3.759.329.000	100
	- Thu bổ sung có mục tiêu			4.287.678.000	4.287.678.000	



UBND XÃ THANH AN



Biểu số 118/CK TC-NSNN

**QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2021**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN			QUYẾT TOÁN			SO SÁNH (%)		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN	TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	9=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	11.036.929.000	7.050.000.000	3.986.929.000	17.213.864.684	12.012.425.000	5.201.439.684	156	170,4	130,4
	Trong đó									
1	Chi giáo dục	11.000.000		11.000.000	5.073.224.000	5.073.224.000				
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	32.000.000		32.000.000						
3	Chi y tế	5.000.000		5.000.000	426.837.000	426.837.000				
4	Chi văn hóa, thông tin	35.000.000		35.000.000	24.950.000		24.950.000	71,29		71,29
5	Chi phát thanh, truyền thanh	16.000.000		16.000.000	4.770.000		4.770.000	29,8		29,8
6	Chi thể dục thể thao	20.000.000		20.000.000	2.700.000		2.700.000	13,5		13,5
7	Chi bảo vệ môi trường	43.000.000		43.000.000						
8	Chi các hoạt động kinh tế	65.000.000		65.000.000	2.013.255.250	1.408.024.000	605.231.250			

9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.134.132.000		3.134.132.000	9.010.636.100	5.104.340.000	3.906.296.100	287,5		124,6
10	Chi cho công tác xã hội	422.323.000		422.323.000	391.052.200		391.052.200	92,6		92,6
11	Chi khác	123.474.000		123.474.000	117.372.000		117.372.000	95,06		95,06
12	Dự phòng ngân sách	80.000.000		80.000.000						
13	Chi chuyển nguồn sang năm 2022				149.068.134		149.068.134			





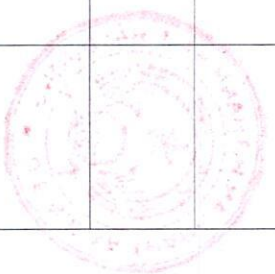
QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN<sup>(0)</sup> NĂM 2021

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: triệu đồng

Tên công trình	Thời gian khởi công – hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện đến 31/12/2021	Giá trị đã thanh toán năm 2021		
		Tổng số	Trong đó nguồn đóng góp của dân		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn
						Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
<b>TỔNG SỐ</b>		<b>39.757</b>		<b>39.757</b>	<b>12.012</b>	<b>11.420</b>	<b>12.012</b>
<b>1. Công trình chuyển tiếp</b>		<b>30.752</b>		<b>30.752</b>	<b>11.420</b>	<b>11.420</b>	<b>11.420</b>
Trạm Y tế xã	2017	4.524		4.524	427	427	427
Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư Văn Tào GD3	2019	5.071		5.071	3.947	3.947	3.947
Nhà truyền thông xã	2017-2018	4.764		4.764	60	60	60
Ao Bơi thôn Văn Tào	2017	1.292		1.292	25	25	25
Kiên cố hóa kênh tưới N2 trạm bơm Thanh An qua đoạn thôn Văn Tào (Từ Km 0 + 300 đến Km 0 + 735,4)	2018	1.162		1.162	117	117	117
Kiên cố hóa kênh tưới N2 trạm bơm Thanh An qua đoạn thôn Văn Tào (Từ Km 0 + 735,4 đến Km 1 + 036,00m)	2018	910		910	91	91	91
Nâng cấp, mở rộng đường thôn Văn Tào xã Thanh A (Đoạn từ đường 390E đến đê tả sông rặng)	2019	3.129		3.129	700	700	700
Cải tạo công, tường rào, biển tên, san trụ sở UBND xã Thanh An	2020	1218		1218	500	500	500

Cải tạo nhà làm việc 2 tầng UBND xã hanh An giai đoạn 1: Cải tạo phần mái + chông sét	2020	412		412	332	332	332	
Kiên cố hóa kênh tưới: Cải tạo nâng cấp mương bơm nước trạm bơm Quách An, xã Thanh An	2018	1182		1182	100	100	100	
Kiên cố hóa kênh tưới: Cải tạo nâng cấp tuyến nhánh N1 mương cấp nước trạm bơm Quách An, xã Thanh An	2018	578		578	400	400	400	
<b>Trong đó hoàn thành trong năm:</b>								
Nhà ăn nghỉ học sinh trường tiểu học Thanh An	2020	6.041		6.041	4.481		4.481	
Cải tạo sân thể thao thôn Tiên Tảo xã Thanh An	2020	469		469	240	240	240	
<b>2. Công trình mới</b>		<b>9.005</b>			<b>592</b>		<b>592</b>	
Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 6 phòng + san lấp, tường rào sân vườn phần mở rộng trường mầm non xã Thanh An	2021	9.005			592		592	





**THỰC HIỆN THU, CHI CÁC HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC NĂM 2021**

(Quyết toán đã được Hội đồng nhân dân xã phê chuẩn)

Đơn vị: triệu đồng

Nội dung	Kế hoạch			Thực hiện		
	Thu	Chi	Chênh lệch	Thu	Chi	Chênh lệch
<b>TỔNG SỐ</b>						
<b>1. Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách</b>						
- Quỹ phòng chống dịch COVID 19	27.500	27.500	0	27.500	27.500	0
- Quỹ Phòng chống thiên tai	17.505	17.505	0	17.505	17.505	0
<b>2. Các hoạt động sự nghiệp</b>	0	0	0	0	0	0
+ Chợ						
+ Bán bãi						





Thanh An, ngày 14 tháng 07 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**Về việc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2021**  
**của UBND xã Thanh An**

Hôm nay vào lúc 7h30, ngày 14 tháng 07 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Thanh An, chúng tôi gồm có:

**I. Đại diện UBND xã Thanh An:**

1. Ông Nguyễn Đắc Chiêm - Chủ tịch UBND;
2. Ông Nguyễn Huy Quang - Phó Chủ tịch UBND;
3. Bà: Trần Thị Nga – CC Tài Chính - Kế toán .
4. Ông Nguyễn Văn Tuyển – CC Văn phòng - thống kê

**II. Đại diện UBMTTQ xã Thanh An:**

1. Ông Vũ Bá Bình - Chủ tịch UBMTTQ;
2. Ông Dương Danh Lâm - Phó Chủ tịch UBMTTQ – Trưởng ban TTND

**III. Đại diện HĐND xã:**

1. Ông Ngô Đức Phúc - Chủ tịch HĐND xã

Tổ chức niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của UBND xã Thanh An, hồ sơ gồm có:

1. Quyết định số 95/QĐ-UBND ngày 14/07/2022 của UBND xã Thanh An
2. Các biểu mẫu liên quan

**Địa điểm niêm yết:** Bảng tin của UBND xã (Phòng làm việc 1 cửa)

**Thời gian bắt đầu niêm yết:** Từ ngày 14 tháng 07 năm 2022

**Thời điểm kết thúc niêm yết:** Hết ngày 19 tháng 08 năm 2022

**Nơi tiếp nhận phản hồi (nếu có):** Văn phòng UBND xã Thanh An./.

ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ  
CHỦ TỊCH  
  
Vũ Bá Bình

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
  
Nguyễn Đắc Chiêm

ĐẠI DIỆN HĐND XÃ  
CHỦ TỊCH  
  
Ngô Đức Phúc





Thanh An, ngày 15 tháng 08 năm 2022

**BIÊN BẢN**  
**Kết thúc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2021**  
**của UBND xã Thanh An**

Hôm nay vào lúc 7h30, ngày 15 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở UBND xã Thanh An, chúng tôi gồm có:

**I. Đại diện UBND xã Thanh An:**

1. Ông Nguyễn Đắc Chiếm - Chủ tịch UBND;
2. Ông Nguyễn Huy Quang - Phó Chủ tịch UBND;
3. Bà: Trần Thị Nga – CC Tài Chính - Kế toán .
4. Ông Nguyễn Văn Tuyển – CC Văn phòng - thống kê

**II. Đại diện UBMTTQ xã Thanh An:**

1. Ông Vũ Bá Bình - Chủ tịch UBMTTQ;
2. Ông Dương Danh Lâm - Phó Chủ tịch UBMTTQ – Trưởng ban TTND

**III. Đại diện HĐND xã:**

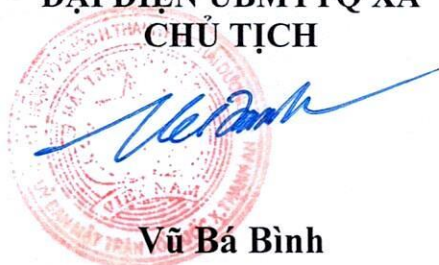
1. Ông Ngô Đức Phúc - Chủ tịch HĐND xã

Tổ chức lập biên bản kết thúc việc niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2021 của UBND xã Thanh An với nội dung như sau:

- Thời gian bắt đầu công khai: ngày 14/07/2022
- Các ý kiến phản ánh, kiến nghị trong thời gian niêm yết công khai: Không có
- Sau khi kết thúc việc công khai, các Bảng kê công khai được lưu tại bộ phận Tài chính – kế toán xã.

Biên bản lập xong hồi 8h, ngày 15/08/2022, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua và ký xác nhận./.

ĐẠI DIỆN UBMTTQ XÃ  
CHỦ TỊCH



Vũ Bá Bình

ĐẠI DIỆN ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đắc Chiếm

ĐẠI DIỆN HĐND XÃ  
CHỦ TỊCH



Ngô Đức Phúc

